

Số: 26/2024/QĐST-DS

B, ngày 02 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết M**, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Số 77/14 đường Phan Đình Phùng, Phường X, thành phố Y, tỉnh Lâm Đồng.

* *Bị đơn:* Ông **Quảng Thanh T**, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Quảng Thanh T đồng ý hủy Giấy mua bán đất lập ngày 18 tháng 6 năm 2022;

2.2- Ông Quảng Thanh T đồng ý trả lại cho ông Nguyễn Thị Tuyết M số tiền 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3- Bà Nguyễn Thị Tuyết M đồng ý trả lại ông Quảng Thanh T 01 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

số hiệu CH 529010 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 16/6/2017 mang tên ông Quảng Thanh T.

2.4- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Ông Quảng Thanh T phải chịu 13.300.000đ (*Mười ba triệu ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Tuyết M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Tuyết M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.000.000đ (*Mười ba triệu đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006856 ngày 05 tháng 3 năm 2024 và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006909 ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đức Trường